

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1211~~/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày ~~07~~ tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Tiểu dự án: Cấp nước
sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc,
tỉnh Thanh Hóa - thuộc Dự án Cấp nước sạch và VSMTNT
vùng miền Trung vốn vay ADB**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Nghị định 112/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính về việc quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 04/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy trình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4765/QĐ-UBND ngày 30/12/2010 phê duyệt Tiểu dự án; Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 phê duyệt điều chỉnh Dự án và Kế hoạch đầu thầu; Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 phê duyệt điều chỉnh Tiểu dự án: Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa - thuộc Dự án Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vùng miền Trung vốn vay ADB của Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 15/TTr-SNN&PTNT ngày 03/02/2016 về việc đề nghị quyết toán dự án hoàn thành Tiểu dự án: Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa - thuộc Dự án Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vùng miền Trung vốn vay ADB;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 1169/STC-ĐT ngày 31/3/2016 của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Tên tiểu dự án: Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa - thuộc Dự án Cấp nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn vùng miền Trung vốn vay ADB.

Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

Địa điểm xây dựng: Xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa..

Thời gian (thực tế): Khởi công ngày 29/8/2013; hoàn thành ngày 29/9/2014.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số	25.713.565.000	24.368.717.000	1.344.848.000
Vốn ADB	20.956.243.000	20.956.243.000	0
Vốn đối ứng NS tỉnh và vốn đóng góp của người dân vùng hưởng lợi	4.757.322.000	3.412.474.000	1.344.848.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	30.940.000.000	25.713.565.000
Hợp phần cấp nước sạch:	27.445.800.000	23.100.215.000
- Chi phí xây dựng + TB :	22.073.495.000	19.591.800.000
- Chi phí QLDA :	361.202.000	321.845.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	2.413.829.000	2.074.931.000
- Chi phí khác :	310.125.000	376.040.000
- Chi phí bồi thường GPMB:	735.600.000	735.599.000
- Dự phòng :	1.105.549.000	0
- Vốn lưu động (tính cho 3 tháng đầu hoạt động):	446.000.000	0
Hợp phần cải thiện vệ sinh hộ gia đình và cộng đồng:	3.494.200.000	2.613.350.000
- Chi phí xây dựng:	2.417.000.000	2.318.661.000

- Cung cấp khoản tiền dụng cho hộ nghèo và hộ có phụ nữ là chủ hộ:	780.000.000	0
- Chi phí QLDA :	45.000.000	38.089.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	243.600.000	230.602.000
- Chi phí khác :	8.600.000	25.998.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			25.713.565.000	
- Tài sản cố định			25.713.565.000	
- Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1.Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	25.713.565.000	
Vốn ADB	20.956.243.000	
Vốn đối ứng NS tỉnh và vốn đóng góp của người dân vùng hưởng lợi	4.757.322.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- **Tổng số nợ phải trả: 1.344.848.000 đồng**

Tổng Công ty đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP (VIWASEEN) 883.641.000 đồng

Lữ đoàn Công binh 299 - Quân đoàn 1 243.420.000 đồng

Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thương mại Hoàng Long 26.556.000 đồng

Công ty TNHH Kiểm toán và định giá AAFC	123.000.000 đồng
Ban QLDA (Cấp nước sạch và VSMTNT vùng Miền Trung tỉnh Thanh Hóa):	68.231.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Tổng số	25.713.565.000	
Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Thanh Hóa	25.713.565.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho dự án theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

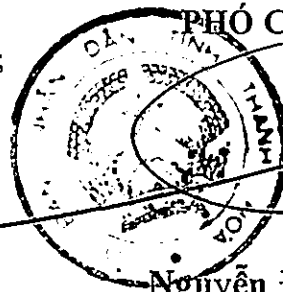
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền